TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 31 /2023/QĐST- HNGĐ	

Bỉm Sơn, ngày 03 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án mục 1.1 phần B danh mục về lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số : 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc " *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn* " gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông La Thanh C sinh năm 1961

2/ Bà Nguyễn Thị L sinh năm 1967

Đều trú tại : Số nhà X , đường T, phường L, thị xã B , tỉnh T .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án các đương sự trình bày: Ông La Thanh C và bà Nguyễn Thị L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T , huyện Y , tỉnh T , và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 31/7/ 1990. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Ông C và bà L sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay . Đến nay, ông C và bà L đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông La Thanh C và bà Nguyễn Thị L .

[2] Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là các cháu La Thanh M (nữ) sinh ngày 01/6/1991 và cháu La Thanh H (nữ) sinh ngày 01/8 /1995. Các cháu đều đến tuổi thành niên và có công ăn việc làm, nên Tòa án không phải giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 24 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông La Thanh C và bà Nguyễn Thị L .

- Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là các cháu La Thanh M (nữ) sinh ngày 01/6/1991 và cháu La Thanh H (nữ) sinh ngày 01/8 /1995. Các cháu đều đến tuổi thành niên và có công ăn việc làm nên Tòa án không phải giải quyết.

- Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự ông La Thanh C và bà Nguyễn Thị L mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), hai bên thống nhất ông C nộp tiền lệ phí phần của hai người phải nộp. Chuyển số tiền ông C đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số: AA/2021 /0005359 ngày 20 tháng 03 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn sang phần lệ phí của ông C và bà L . Như vậy, các đương sự đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn
- UBND thị trấn T , Yên Đ , TH.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương